

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀ TRUNG  
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HS -ST

Ngày: 29-8-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Ông Lê Văn Hồng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đoàn Thân

2. Ông Trần Ngọc Châu

**- Thư ký phiên toà:** Ông Vũ Văn Đức – Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:** Ông Đinh Văn Khương - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 8 năm 2018 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2018/HSST ngày 01/8/2018 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn T;** sinh năm 1980; tại xã HT, huyện HT, tỉnh Thanh Hoá; trú tại: thôn Đô Mỹ, xã HT, huyện HT, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị G (đã chết); bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/4/2018 đến ngày 13/4/2018 chuyển tạm giam đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*Người làm chứng:*

1/ Anh Mai Văn T, sinh năm 1985.

Trú tại: thôn Đ, xã HT, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

2/ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1990

Trú tại: thôn Đ, xã HT, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

3/ Anh Vũ Văn L, sinh năm 1979

Trú tại: số nhà 21/121, đường N, phường Đ, thành phố TH, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

4/ Anh Mai Văn D, sinh năm 1984.

Trú tại: thôn Đ, xã HT, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút, ngày 10/4/2018, tổ Công tác đội điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hà Trung phối hợp với Công an xã HT bắt quả tang Nguyễn Văn T trú tại thôn Đ, xã HT, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa vừa bán xong cho Mai Văn T, sinh năm 1985 ở thôn Đ, xã HT, huyện HT 02 (hai) gói ma túy với giá 200.000 đồng và cho Mai Văn T sử dụng trái phép chất ma túy (bằng hình thức hít) tại phòng ngủ của nhà mình.

Tang vật thu giữ tại phòng ngủ gồm: 06 (sáu) gói nhỏ bằng ống nhựa dạng ống hút màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn nghi là ma túy (Hêrôin); 01 bật lửa ga, 02 mảnh giấy bạc đã cháy xám đen; 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng thu ở túi quần bên trái của T đang mặc.

Tại bản kết luận giám định số 806/MT-PC54 ngày 13/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong có ký hiệu “Vụ Nguyễn Văn T” gửi giám định là Ma túy, có tổng trọng lượng (khối lượng) 0,232g (không thấy hai ba hai gam) loại: Hêrôin.

Quá trình điều tra bị cáo khai: Do nghiện ma túy nên T thường đi mua ma túy (Hêrôin) về chia nhỏ ra bán cho các đối tượng nghiện để lấy phần chênh lệch sử dụng. Trưa ngày 10/4/2018, T đi vào đường làng thôn T, xã HP mua 400.000đ ma túy của một người thanh niên khoảng 25 tuổi không biết tên, địa chỉ, sau đó về chia nhỏ ra với mục đích bán kiếm lời và sử dụng. Khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày khi Nguyễn Văn T đang sử dụng ma túy ở nhà thì có Nguyễn Văn H, sinh năm 1990 ở Đ, HT, HT là người nghiện ma túy đến chơi. Thấy H đến, T hỏi “làm một khói” (ý của T là muốn rủ H sử dụng ma túy). H thấy T nói thế liền ngồi xuống cùng sử dụng ma túy với T. Sau khi sử dụng xong thì Nguyễn Văn L, sinh năm 1979 ở phường Đ, Thành phố TH đến hỏi mua điện thoại của T, T nói với L ngồi ở phòng khách chờ. Khoảng 14 giờ có Mai Văn T, sinh năm 1985 ở Đ, xã HT, huyện HT đến hỏi mua 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng. T đồng ý và bán cho T 02 gói ma túy được bọc bằng ống nhựa dạng ống hút màu trắng được cắt ngắn và hàn kín hai đầu, sau khi mua ma túy xong T nói với T cho T ngồi lại tại nhà T sử dụng ma túy. T đồng ý và đưa cho T mảnh giấy bạc, bật lửa để T sử dụng ma túy ngay trong phòng ngủ dưới hình thức hít. Khi T vừa sử dụng xong thì lực lượng công an đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang các đối tượng, tiến hành khám xét, thu giữ vật chứng và niêm phong toàn bộ tang vật.

Ngoài ra, Nguyễn Văn T còn khai nhận khoảng cuối năm 2017 (không nhớ chính xác ngày tháng), T bán trái phép ma túy cho Mai Văn D, sinh năm 1984 ở thôn Đ, xã

HT, huyện HT và Nguyễn Văn H, sinh năm 1976 (gọi là H Sida) ở thôn L, xã HT, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa mỗi người 01 gói ma túy và cho D, H sử dụng ma túy tại nhà của T.

Mai Văn D khai nhận: D không nhớ chính xác ngày tháng cụ thể, chỉ nhớ khoảng cuối năm 2017 D mua của T 01 gói ma túy (hêrôin) giá 100.000 đồng tại nhà T, sau đó xin T sử dụng ma túy tại nhà T. Đối với Nguyễn Văn H, quá trình điều tra, H không có mặt tại địa phương nên không có lời khai của H.

Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 31/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2, Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 251; điểm b, khoản 2, Điều 256; Điều 38; điểm s, r khoản 1, Điều 51; Điều 54; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 11 năm đến 12 năm tù.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định đủ cơ sở khẳng định ngày 10/4/2018 tại nhà riêng của Nguyễn Văn T ở thôn Đ, xã HT, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa, Công an huyện Hà Trung đã bắt quả tang Nguyễn Văn T tàng trữ để bán 6 gói hêrôin với khối lượng 0,232gam, bán trái phép chất ma túy cho Mai Văn T 02 gói Hêrôin lấy 200.000 đồng. Ngoài ra, khoảng cuối năm 2017, T bán trái phép cho Mai Văn D 01 gói hêrôin lấy 100.000 đồng. Sau khi bán trái phép chất ma túy cho T và D, T còn cho T và D sử dụng trái phép chất ma túy (bằng hình thức hít) tại phòng ngủ nhà mình. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2, Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây là loại chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bị cáo không những bán trái phép chất ma túy mà còn cho các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà riêng của mình nên phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo không những thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình xảy ra ngày 10/4/2018 mà còn khai báo về hành vi phạm tội xảy ra cuối năm 2017 chưa bị phát hiện, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, r, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Để thể hiện sự khoan hồng của nhà nước đối với người phạm tội tự thú, cần thiết phải áp dụng điều 54 Bộ luật hình sự 2015 để cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

Trong vụ án này, đối với người thanh niên khoảng 25 tuổi đã bán ma túy cho Nguyễn Văn T tại thôn T, HP, HT, Thanh Hóa quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Đối với Nguyễn Văn H quá trình xác minh điều tra, Nguyễn Văn H không có mặt địa phương nên cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung không lấy được lời khai. Đối với Mai Văn T là người mua ma túy của T để sử dụng, khi lực lượng công an bắt quả tang, T sử dụng hết hai gói ma túy đã mua nên không xác định được khối lượng ma túy. Nguyễn Văn H là người được T cho sử dụng ma túy. Hành vi của các đối tượng T và H không đủ cơ sở cấu thành tội phạm nên Công an huyện Hà Trung đã xử phạt vi phạm hành chính đối với T và H. Đối với Mai Văn D hiện tại đang chấp hành án phạt tù về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đối với Vũ Văn L tại thời điểm bắt quả tang Vũ Văn L có mặt tại nhà Nguyễn Văn T nhưng quá trình điều tra xác định Vũ Văn L không liên quan đến hành vi phạm tội của T và T nên không xử lý đối với L.

[3]. Về vật chứng: Số ma túy cơ quan điều tra thu giữ được còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy. Số tiền 200.000 đồng là do bị cáo phạm tội mà có nên phải tịch thu sung quỹ nhà nước. Hai mẫu giấy bạc và chiếc bật lửa ga không còn giá trị phải tịch thu tiêu hủy.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 251; điểm b, khoản 2, Điều 256; Điều 38; điểm s, r, khoản 1, Điều 51; Điều 54; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 6 (sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 6 (sáu) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma

túy”. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 10/4/2018.

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: Toàn bộ số Hêrôin còn lại sau giám định, tất cả được đựng trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong (Đặc điểm của phong bì niêm phong theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung ngày 23/8/2018); 02 (hai) mẫu giấy bạc đã cháy xạm đen; 01 (một) bật lửa ga.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Hà Trung;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Hà Trung;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

(đã ký)

**Lê Văn Hồng**